

Phát huy dân chủ với việc nâng cao năng lực tư duy lý luận của cán bộ lãnh đạo, quản lý Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

PGS, TS NGUYỄN VĂN LÝ
Học viện Chính trị khu vực III

Năng lực tư duy lý luận là tổng hợp các phẩm chất trí tuệ của chủ thể tư duy đáp ứng yêu cầu nhận thức đúng đắn, nhanh chóng những vấn đề nảy sinh ở trình độ lý luận, nhờ đó có thể đề xuất những giải pháp tối ưu có tính khoa học, khả thi, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chủ thể. Nâng cao năng lực tư duy lý luận là một nội dung quan trọng góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn của Đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Để nâng cao năng lực tư duy, việc phát huy dân chủ, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, quản lý có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Tư duy lý luận mà con người hướng đến là tư duy lý luận khoa học. Về bản chất, tư duy lý luận khoa học là quá trình phản ánh gián tiếp mà ở đó chủ thể tư duy sử dụng ngôn ngữ và các phương pháp tư duy để khái quát những tài liệu do nhận thức cảm tính đem lại để có tri thức đúng về bản chất, quy luật vận động, phát triển của sự vật. Năng lực tư duy lý luận được xác định bởi khả năng nhận thức đúng bản chất của đối tượng nghiên cứu; năng lực vận dụng những tri thức đã biết vào việc nhận thức đối tượng mới để có tri thức mới về sự vật; năng lực cụ thể hóa lý luận thông qua việc xác định mục tiêu, phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề do thực tiễn đặt ra. Sự phát triển năng lực tư duy gắn liền với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; phát huy dân

chủ trong nghiên cứu lý luận; rèn luyện đạo đức cách mạng; tổng kết thực tiễn; công tác cán bộ..., trong đó phát huy dân chủ là động lực quan trọng để nâng cao năng lực tư duy lý luận của cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng. Đảng ta khẳng định: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước”¹. Tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản của việc tổ chức, sinh hoạt, phong cách làm việc của tổ chức Đảng và đảng viên, vừa bảo đảm cho Đảng thống nhất ý chí và hành động, vừa phát huy dân chủ, tạo nên sức mạnh của Đảng. Quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc này trong tổ chức, hoạt động, sinh hoạt của cán bộ, đảng viên sẽ góp phần quan trọng trong rèn luyện, nâng cao năng lực tư duy lý luận của tập thể lãnh đạo và cá nhân người lãnh đạo trong tổ chức. Hoạt động lãnh đạo, quản lý đòi hỏi phải có nền tảng lý luận vững chắc, có tầm bao quát và am hiểu thực tế sâu sắc để có thể ra quyết định, tổ chức, kiểm tra việc thực hiện quyết định, tổng kết thực tiễn để bổ sung, phát triển lý luận theo yêu cầu, nhiệm vụ của từng thời kỳ, địa bàn, lĩnh vực cụ thể. Do vậy, việc thực hiện dân chủ, tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động lãnh đạo, quản lý là tiền đề, điều kiện thiết yếu để nâng cao năng lực tư duy của tập thể và cá nhân người lãnh đạo, quản lý.

Tập trung và dân chủ là hai mặt cấu thành luôn ràng buộc, bổ sung cho nhau - tập trung trên cơ sở phát huy tối đa dân chủ và dân chủ phải hướng đến tập trung.

Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ tạo môi trường thuận lợi để rèn luyện, củng cố, nâng cao năng lực tư duy lý luận của cán bộ lãnh đạo, quản lý. Người lãnh đạo, quản lý thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình gắn với các tổ chức, tập thể ở các phạm vi, lĩnh vực nhất định. Với một tổ chức có tinh thần đoàn kết, đồng thuận, phấn đấu vì lợi ích chung thì việc thực hiện nghiêm túc nguyên tắc này sẽ nâng cao chất lượng trí tuệ của tập thể nói chung, từng người lãnh đạo, quản lý nói riêng. Có thực hành đầy đủ dân chủ thì người lãnh đạo, quản lý mới phát huy được sức mạnh trí tuệ của cấp dưới, của nhân dân tham gia vào các chủ trương, kế hoạch công tác, các quyết định lãnh đạo... qua đó nhận thức của cán bộ lãnh đạo được nâng lên không ngừng. Thực tế cho thấy, một người lãnh đạo dù tài giỏi đến đâu cũng không thể quán xuyến hết mọi lĩnh vực của cuộc sống vốn rất phong phú, đa dạng và không kém phần phức tạp. Vì vậy, người lãnh đạo, dù có hạn chế nhất định về năng lực tư duy ở mặt này, mặt khác nhưng nếu biết phát huy dân chủ trong tổ chức và từ nhân dân thì sẽ mở rộng phạm vi nhận thức của mình, suy nghĩ và hành động phù hợp với lợi ích của tập thể và nhân dân, được nhân dân tin nhiệm. Quá trình này diễn ra thường xuyên sẽ làm cho nhận thức nói chung, tư duy lý luận nói riêng của cán bộ lãnh đạo, quản lý được đổi mới, phát triển. Đó là điều kiện để bảo đảm độ tin cậy, tính khả thi cao trong các quyết định của cán bộ lãnh đạo, quản lý. Càng phát huy dân chủ bao nhiêu thì càng tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức bấy nhiêu. Dân chủ đi đôi với tập trung, trong lãnh đạo phải thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình như Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý: “Mọi việc đều bàn bạc một cách *dân chủ và tập thể*. Khi đã có quyết định rồi, thì phân phối công tác phải rạch ròi, giao cho một hoặc mấy *đồng chí phụ trách* làm đến nơi, đến chốn”². Người yêu cầu: “Phải kiên quyết thực hành kỷ luật, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng trung ương”³. Do vậy, phải chống mọi biểu hiện dân chủ hình thức, tự do vô kỷ luật và tập trung quan liêu, tư tưởng cục bộ, hẹp hòi, bè phái, thái độ tự ti hoặc võ đoán trong quá trình thực hiện chức trách của mình. Yêu cầu của việc nâng cao năng lực tư duy lý luận gắn với phát huy dân chủ đòi hỏi những ý kiến đề xuất của các

thành viên trong tổ chức, của cấp dưới và nhân dân phải được phản ánh một cách đầy đủ, trung thực, kịp thời đến cấp trên và từng cán bộ lãnh đạo, quản lý. Ý kiến của tập thể, của nhân dân vô cùng phong phú với nhiều góc độ tiếp cận khác nhau. Người lãnh đạo, quản lý nêu biết phân tích, tổng hợp, khái quát sẽ có cái nhìn đầy đủ hơn về vấn đề và định hướng cách xử lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, tổ chức hoặc lĩnh vực mà mình phụ trách. Cán bộ lãnh đạo, quản lý phải biết lắng nghe ý kiến của tập thể, của nhân dân, chú trọng nghiên cứu dư luận xã hội để điều chỉnh nhận thức của mình. Ngay cả ý kiến của thiểu số, ý kiến có tính chất phản biện cũng cần được xem xét nghiêm túc. Việc làm này giúp các ý kiến được cọ xát nhau trong quá trình tư duy của người cán bộ lãnh đạo, quản lý, từ đó, ngăn ngừa bệnh chủ quan duy ý chí, bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều trong tư duy của cán bộ.

Cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải nắm vững bản chất cách mạng, khoa học và nhân văn của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chấp hành nghiêm túc nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định, chủ trương công tác của cấp trên và vận dụng một cách sáng tạo trong thực tiễn. Phát huy dân chủ gắn với xây dựng phong cách của cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đó là phong cách làm việc khoa học, sâu sát với cơ sở, nắm vững từng bước phát triển của thực tiễn, gắn các quyết định và tổ chức thực hiện quyết định với lợi ích của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Điều đó đòi hỏi phải phát huy mạnh mẽ dân chủ, tạo sự đồng thuận của mọi người trong tổ chức và trong nhân dân để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Các mục tiêu của tổ chức là định hướng lớn cho hoạt động của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thời gian dài. Việc triển khai thực hiện mục tiêu bằng các nhiệm vụ cụ thể, thông qua các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động của tổ chức là ý chí của tập thể trong đó có dấu ấn cá nhân người lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu. Do đó, càng cần phát huy mạnh mẽ dân chủ trong nghiên cứu, thảo luận, trao đổi, bàn bạc, phát hiện và đề xuất các phương án giải quyết những vấn đề do yêu cầu phát triển của lý luận và thực tiễn đặt ra. Quá trình này vừa huy động sức mạnh trí tuệ của tập thể vừa đòi hỏi và tạo môi trường kích thích tính tích cực, sáng tạo trong tư duy lý luận của từng người lãnh đạo, quản lý.

Để phát huy dân chủ với tính cách là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực tư duy của cán bộ lãnh đạo, quản lý cần lưu ý một số vấn đề chủ yếu sau:

Một là, nâng cao nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực chất của phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa là phát huy vai trò chủ thể của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm huy động mọi nguồn lực cho sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Nhận thức về dân chủ, dân chủ xã hội chủ nghĩa và thực hành dân chủ trong xã hội là tiền đề có tầm quan trọng hàng đầu để có dân chủ trong thực tế. Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, đồng bộ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ kinh tế đến chính trị, văn hóa, xã hội, tư tưởng... để các chủ thể có liên quan tham gia vào các khâu của quá trình ra quyết định của các cấp lãnh đạo liên quan đến lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân từ tham gia thảo luận, phản biện đến giám sát quá trình thực hiện quyết định. Muốn phát triển năng lực tư duy, nhất là năng lực tư duy lý luận để lý luận thực sự đóng vai trò dẫn đường, chỉ đạo thực tiễn thì các chủ thể phải có ý thức và năng lực làm chủ, coi việc phát huy dân chủ là quyền lợi, trách nhiệm của mình đối với xã hội.

Hai là, đề cao trách nhiệm cá nhân với việc phát huy dân chủ hướng đến việc nâng cao năng lực tư duy của người lãnh đạo, quản lý. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp là người tổ chức, điều hành hoạt động của tổ chức. Việc phát huy dân chủ trong tổ chức phụ thuộc phần lớn vào người lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu. Khi người đứng đầu tổ chức tôn trọng quyền và đề cao trách nhiệm của mọi người trong tổ chức, tập thể và nhân dân với việc góp ý, bàn bạc những vấn đề liên quan đến cuộc sống của họ thì sẽ tạo điều kiện cho việc trao đổi tri thức (tri thức kinh nghiệm và tri thức lý luận), từ đó, mở đường cho những ý tưởng mới xuất hiện, góp phần phát triển năng lực tư duy lý luận của cán bộ lãnh đạo, quản lý theo chiều rộng lẫn chiều sâu. Với hoạt động lý luận, Đảng ta chỉ rõ: “Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị là bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân được tự do sáng tạo, độc lập suy nghĩ, kiến nghị, được tôn trọng, tiếp thu ý kiến, vận dụng, sử dụng kết quả nghiên cứu trong các hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị, phù hợp với pháp

luật hiện hành”⁴. Dân chủ trước hết là tôn trọng chân lý, mọi người được bình đẳng trước chân lý, là “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, đề cao tính duy lý khoa học để tư duy tiếp cận bản chất, quy luật vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng, quá trình trong thế giới khách quan, nhất là trong đời sống xã hội. Cán bộ lãnh đạo, quản lý phải nêu gương thực hành dân chủ và tạo điều kiện khơi dậy tiềm năng sáng tạo của mọi người trong tổ chức. Có như vậy mới nâng tầm hiểu biết, phát triển tư duy lý luận đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Ba là, nâng cao năng lực tư duy lý luận trên cơ sở phát huy dân chủ trong Đảng. Bảo đảm “Thực hành dân chủ trong Đảng gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng”⁵ thực chất là thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Thực hành dân chủ là động lực để Đảng nâng cao tầm tư duy lý luận của mình. Đó là tiền đề, điều kiện tiên quyết để thực hành dân chủ trong hệ thống chính trị các cấp và trong toàn xã hội. Dân chủ trong Đảng tạo môi trường, cơ chế để kích thích tính tính cực trong tư duy của cán bộ, đảng viên. Điều đó đòi hỏi phải có quy chế cung cấp thông tin cho cán bộ, đảng viên về lý luận, thực tiễn, nhất là thực tiễn sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay. Thông tin đầy đủ, chính xác là công cụ, phương tiện của quá trình tư duy, mở rộng tri thức, tầm nhìn và phát triển năng lực tư duy lý luận của cán bộ, đảng viên. Trong sinh hoạt Đảng, mọi đảng viên có quyền và trách nhiệm thảo luận dân chủ, khoa học khi xây dựng, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Dân chủ đi liền với giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Đó là yêu cầu nghiêm ngặt của nguyên tắc tập trung dân chủ để bảo đảm sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, tổ chức của Đảng.

Bốn là, thực hiện nghiêm các quy chế, quy định thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản bảo đảm cơ sở chính trị - pháp lý của việc thực hiện dân chủ cơ sở⁶. Gần đây, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 10/2022/QH15) quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở; quyền, nghĩa vụ của công dân và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; trách nhiệm của công dân là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện dân chủ tại địa phương, cơ quan,

đơn vị nơi mình công tác. Cơ sở là nơi thực tế diễn ra hết sức phong phú, sinh động. Phát huy dân chủ cơ sở làm cho lý luận gắn liền với thực tiễn, phục vụ thực tiễn, được chứng minh và bổ sung trong thực tiễn.

Năm là, phát huy dân chủ trong hoạt động của các cơ quan nghiên cứu lý luận và đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy, tuyên truyền lý luận chính trị. Tư duy lý luận là cấp độ cao của nhận thức gắn với năng lực nắm bắt bản chất đối tượng nghiên cứu, phát triển tri thức mới ở tầm lý luận để định hướng cho hoạt động thực tiễn. Điều đó đòi hỏi phải có đội ngũ các nhà nghiên cứu chuyên sâu về lý luận. Kết quả hoạt động của họ (các công trình nghiên cứu, các đề xuất...) một khi được phổ biến trong xã hội sẽ có tác động tích cực to lớn trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phát huy dân chủ, thực hành dân chủ rộng rãi trong nghiên cứu lý luận là động lực mạnh mẽ để nâng tầm tư duy lý luận của Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên. Vì vậy, phải “Thực hiện nghiêm quy định dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị, tạo môi trường dân chủ, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của các tổ chức và cá nhân. Chú trọng cập nhật kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; sớm kết luận những vấn đề lý luận đã chín, đã rõ để phát triển, hoàn thiện đường lối, chủ trương

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁷. Đội ngũ làm công tác lý luận là bộ phận nòng cốt, chủ đạo của nguồn nhân lực cho sự phát triển của tư duy lý luận vừa trực tiếp tham gia vào việc nâng cao trình độ nhận thức, năng lực tư duy lý luận của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 47.
- 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, xuất bản lần thứ ba, Nxb CTQG, HN, 2011, t. 12, tr. 438; t. 5, tr. 308.
4. Quy định số 285- NQ/TU, ngày 25-4-2015 của Bộ Chính trị về *Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước*.
- 5, 7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG - ST, H, 2021, t. 1, tr. 181, 182.
6. Chỉ thị số 30-CT/TU (1998) của Bộ Chính trị (khóa VIII) và Kết luận 120-KL/TW (2016) về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; Pháp lệnh số 34/2007/PL-TBTVQH về Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP về Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP về Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 10/2022/QH15, được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 4, ngày 10 tháng 11 năm 2022).

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÁC NGÀNH...

Tiếp theo trang 99

xuất tiến tiến, đảm bảo tốt về môi trường, đồng thời cải tạo cảnh quan trở thành điểm tham quan, du lịch.

(2) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong khai thác, bảo quản, chế biến hải sản, tạo các sản phẩm chủ lực, có chất lượng, giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường; thúc đẩy nghiên cứu phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các công nghệ mới về xử lý môi trường trong ngành chế biến thủy, hải sản.

3.5.6. Năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới

(1) Tìm kiếm, phát triển các nguồn năng lượng tái tạo để cung cấp cho vùng ven biển, các hoạt động khai thác tiềm năng biển qua đó giảm áp lực lên các nguồn năng lượng không tái tạo và ngành thủy điện, góp phần bảo vệ môi trường;

(2) Nghiên cứu, chuyên giao và ứng dụng khoa học công nghệ trong việc phát triển các nguồn năng

lượng mới; xây dựng chính sách nhằm khuyến khích, thu hút các nhà khoa học, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng năng lượng mới;

(3) Thúc đẩy đầu tư xây dựng, khai thác điện gió, điện mặt trời và các dạng năng lượng tái tạo khác phục vụ cho phát triển bền vững kinh tế biển; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển năng lượng tái tạo; quy hoạch, bố trí quỹ đất hình thành trung tâm phát triển nguồn năng lượng tái tạo.

3.5.7. Khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển

Nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá tiềm năng khoáng sản biển, chú trọng điều tra các loại khoáng sản có giá trị cao, có ý nghĩa chiến lược; kết hợp hài hòa giữa khai thác, chế biến khoáng sản với bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học biển.